

Số: /BC-BDT

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý I năm 2024.**

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Lào Cai.

Căn cứ Văn bản số 273/VPUBND-KSTT ngày 11/3/2024 của Văn phòng UBND tỉnh Lào Cai về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính. Ban Dân tộc báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

##### **1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính**

- Việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (nếu được giao trong luật). *Không có.*

- Việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu được giao trong luật). *Không có.*

##### **2. Thẩm định, thẩm tra thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo VBQPPL**

- Việc thẩm định, thẩm tra thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (nếu được giao trong luật): *Không có.*

- Việc thẩm định, thẩm tra thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu được giao trong luật): *Không có.*

- Việc thẩm định, thẩm tra thủ tục giải quyết công việc tại dự thảo văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền do cơ quan nhà nước cấp trên giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền ban hành (dành cho các cơ quan: Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam): *Không có.*

- Việc tiếp thu, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo đối với ý kiến thẩm định về quy định thủ tục hành chính của cơ quan tham gia thẩm định: *Không có.*

##### **3. Về công bố, công khai thủ tục hành chính**

- Tình hình, kết quả ban hành Quyết định công bố trong kỳ báo cáo: số lượng Quyết định công bố, trong đó có bao nhiêu thủ tục hành chính quy định

mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ: *Không có.*

- Tình hình, kết quả nhập dữ liệu về quy định thủ tục hành chính: Trong quý không có phát sinh thủ tục hành chính.

- Ban Dân tộc có 02 Thủ tục hành chính: 01 thủ tục hành chính “Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”, 01 thủ tục hành chính “Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”.

#### **4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

Ban đã thực hiện rà soát, đến thời điểm hiện tại thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Lào Cai thực hiện theo Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố Danh mục 02 TTHC thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Lào Cai và Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 11/05/2023 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

#### **5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính**

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; Số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: *Không có.*

- Tình hình, kết quả xử lý: Số phản ánh, kiến nghị đã chuyển xử lý, số phản ánh, kiến nghị đã có kết quả xử lý: *Không có.*

#### **6. Về tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trong kỳ:

+ Trong quý I Ban Dân tộc không phát sinh hồ sơ.

+ Số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua: *Không có.*

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 0 hồ sơ.

- Tình hình triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: Phối hợp với UBND huyện, thành phố, thị xã thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực công tác dân tộc đảm bảo theo đúng trình tự quy định.

#### **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

Triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

- Triển khai thực hiện các nội dung Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- 100 % thủ tục hành chính đạt mức độ 4, đã được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Quán triệt và phổ biến cho cán bộ công chức về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính tại các cuộc họp Chi bộ, giao ban tháng, quý của cơ quan.

**10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính:** Quán triệt cán bộ công chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến giải pháp thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại Ban Dân tộc, trên địa bàn cả tỉnh.

### **11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính**

- Về công tác thanh tra, kiểm tra: số lần thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; hình thức kiểm tra; kết quả kiểm tra: Thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

- Việc khen thưởng, xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện thủ tục hành chính: *Không có.*

### **12. Nội dung khác**

- Việc ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực kinh - xã hội: *Không có.*

- Kiện toàn tổ chức: Đã kiện toàn năm 2020.

- Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ trong nội bộ của Bộ, ngành, địa phương (Quy chế, Quy trình, Kế hoạch):

+ Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 12/QĐ-BDT ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Trưởng Ban Dân tộc về việc ban hành sửa đổi quy chế làm việc của Ban Dân tộc tỉnh.

+ Thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 05/QĐ-BDT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban Dân tộc về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính đối với Ban Dân tộc tỉnh.

- Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ: Trong quý tổ chức tuyên truyền công tác cải cách hành chính tại các cuộc họp chi bộ, cơ quan (tổ chức lồng ghép).

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Đã tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quán triệt việc kiểm soát thủ tục hành chính; rà soát cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO**

Tiếp tục thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm soát thủ tục hành chính.

### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không.**

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý I/2024 của Ban Dân tộc./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, TTHC.

**TRƯỞNG BAN**

**Nông Đức Ngọc**